

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2019

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN XE KHÁCH SÀI GÒN**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (gọi tắt là Đại hội) năm 2019 của Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn, quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia, điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Quy chế này không áp dụng đối với việc lấy ý kiến bằng hình thức văn bản.

3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2: Mục tiêu:

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3: Cổ đông tham dự Đại hội:

1. Nguyên tắc chung:

- Cổ đông trước khi tham dự phải gửi:

+ *Phiếu xác nhận tham dự (bản chính) và/hoặc Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (bản sao y chứng thực);*

+ *Các ý kiến góp ý về chương trình Đại hội (nếu có)¹.*

Các nội dung trên đề nghị Quý cổ đông gửi trực tiếp hoặc gửi bằng thư đảm bảo trước **05 ngày làm việc** trước ngày khai mạc Đại hội (cụ thể là trước 16h00 ngày 01/4/2019) (*tính theo dấu bưu điện đối với hồ sơ gửi bằng thư đảm bảo, quá thời hạn trên hồ sơ không có giá trị*) theo địa chỉ sau:

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

¹ Áp dụng đối với Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên.

Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn

Địa chỉ: lầu 5, Phòng Tổ chức – Hành chính, tòa nhà số 39 Hải Thượng Lãn Ông, Phường 10, Quận 5, Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38.546.110

Fax: (028) 38.546.127

- Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ bản chính giấy tờ tùy thân và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại Đoàn kiểm tra tư cách cổ đông.

- Cổ đông khi vào tham dự Đại hội ngồi đúng theo vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ sự sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

- Giữ trật tự, thái độ nghiêm túc trong giờ họp. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại và các thiết bị ghi âm, ghi hình trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động tắt hoặc để chế độ rung (*nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại di động xin mời Quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng họp*).

- Cổ đông tham dự Đại hội tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.

“Cổ đông” theo quy định tại Quy chế này được hiểu là cổ đông (trực tiếp tham gia) hoặc người đại diện (đối với cổ đông là tổ chức) hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội và quy định về ủy quyền tham dự Đại hội:

2.1. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội:

- Cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 08/3/2019 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

- Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông của mình là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

- Cổ đông mất quyền tham dự Đại hội trong các trường hợp sau:

- Thực hiện hành vi hoặc xúi giục người khác thực hiện hành vi gây rối trật tự trước và trong thời điểm diễn ra Đại hội như cầm băng rôn, biểu ngữ... và các hành vi khác;

- Phát tán các tài liệu trước và trong Đại hội ngoài các tài liệu mà cổ đông đã được nhận tại Đại hội;

- Bị trục xuất theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quy chế này.

2.2. Quy định về ủy quyền tham dự Đại hội:

- Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

- Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;

- Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

- Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

- Trường hợp cổ đông là tổ chức có quyền cử một (01) hoặc một số đại diện theo ủy quyền để thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định pháp luật. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần được ủy quyền cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền, số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền.

- Việc cử đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản đến Công ty trong thời hạn sớm nhất, cụ thể trước 16h00 ngày 01/4/2019, thông báo phải có các nội dung chủ yếu như sau:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của Cổ đông (đối với cổ đông là tổ chức), đối với cổ đông là cá nhân thì chỉ ghi họ tên, địa chỉ thường trú, số chứng minh nhân dân;

- Số lượng cổ phần, loại cổ phần;

- Họ, tên, địa chỉ thường trú, số chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền;

- Số cổ phần được ủy quyền đại diện;

- Nội dung ủy quyền;

- Thời hạn đại diện theo ủy quyền;

- Trách nhiệm của người được ủy quyền;

- Họ, tên, chữ ký của đại diện theo ủy quyền và người đại diện theo pháp luật của cổ đông.

- Trong trường hợp cổ đông thực hiện việc ủy quyền tham dự Đại hội, cổ đông chỉ được thay đổi hoặc hủy bỏ việc ủy quyền đã thực hiện bằng cách gửi văn bản đến Ban tổ chức Đại hội trước 16h00, ngày 03/4/2019 (*tính đến thời điểm Ban tổ chức Đại hội nhận được văn bản*). Ban tổ chức Đại hội sẽ không xem xét mọi trường hợp thay đổi hoặc hủy bỏ việc ủy quyền sau thời điểm nêu trên.

- Người được ủy quyền dự họp Đại hội phải nộp văn bản ủy quyền (bản chính) trước khi vào phòng họp.

3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

3.1. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông được quyền tham gia phát biểu ý kiến, biểu quyết tại Đại hội.

b) Cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự họp và/hoặc biểu quyết tại Đại hội.

c) Cổ đông có quyền tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

d) Cổ đông đến dự Đại hội muộn hơn so với thời điểm khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và/hoặc biểu quyết tại Đại hội. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

3.2. Nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông khi tham dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp;
- Bản chính Chứng minh nhân dân hoặc bản chính Thẻ căn cước công dân hoặc bản chính hộ chiếu còn hiệu lực;
- Bản chính giấy ủy quyền theo mẫu (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội);
- Bản chính giấy giới thiệu (trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức).

b) Đăng ký tham dự Đại hội:

Cổ đông xuất trình giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận mã số tham dự, tài liệu họp, một (01) Thẻ biểu quyết, một (01) Phiếu biểu quyết, trong đó:

- **Một (01) “Thẻ biểu quyết”** và **một (01) “Phiếu biểu quyết”** có ghi mã số tham dự, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo công ty.

Điều 4: Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa Đại hội:

1. Đoàn Chủ tịch: dự kiến từ 03 người đến 07 người trong đó có 01 Chủ tọa và các thành viên do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua; Chủ tọa là người chủ trì Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu Ban tổ chức Đại hội duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có những hành vi sau đây ra khỏi Đại hội:
 - Không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;
 - Thực hiện những hành vi hoặc có những yêu cầu ngoài nội dung chương trình Đại hội đã được thông qua;
 - Sử dụng các thiết bị ghi âm, ghi hình chưa được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch và Ban tổ chức Đại hội;
 - Thực hiện hành vi hoặc xúi giục người khác thực hiện hành vi gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình Đại hội;
 - Không tuân thủ theo các yêu cầu về kiểm tra an ninh.

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra thành công;

- Hướng dẫn việc thảo luận tại Đại hội;
- Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời;
- Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 5: Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội:

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội gồm 01 Trưởng ban và các thành viên, do Ban tổ chức quyết định thành lập.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có chức năng và nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra tư cách của cổ đông tham dự Đại hội, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật;

- Phát tài liệu Đại hội, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết;

- Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

- Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và tài liệu của Đại hội. Trong trường hợp này Ban kiểm tra tư cách cổ đông phải lập biên bản ghi nhận sự việc và báo cáo cho Ban tổ chức Đại hội trước khi báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 6: Ban thư ký:

1. Ban thư ký gồm 02 người trong đó 01 Trưởng Ban và 01 thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử, Đại hội lựa chọn và biểu quyết thông qua tại Đại hội.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội, bao gồm:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung phiên họp.

- Tiếp nhận và tổng hợp nội dung phiếu đăng ký phát biểu ý kiến thảo luận tại Đại hội của cổ đông để báo cáo cho Đoàn Chủ tịch.

- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

Điều 7: Ban Kiểm phiếu:

1. Ban Kiểm phiếu gồm 09 người, trong đó có 01 Trưởng Ban, do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội lựa chọn, biểu quyết thông qua tại Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông của Công ty.

2. Thành phần và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:

2.1. Thành phần Ban kiểm phiếu:

- 01 Trưởng Ban kiểm phiếu;

- 07 Thành viên Ban kiểm phiếu;

- 01 Thành viên giám sát kiểm phiếu: chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện của Ban kiểm phiếu. Thành viên giám sát kiểm phiếu có thể là 01 cổ đông do Đại hội lựa chọn hoặc là đại diện bên kiểm toán độc lập.

2.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông tham dự họp.
- Chuẩn bị thùng phiếu, tiến hành thu phiếu, giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu và lập báo cáo bằng văn bản về kết quả kiểm phiếu sau khi kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ. Báo cáo này sẽ được cung cấp cho các cổ đông thông qua trang thông tin điện tử của Công ty và bằng bản in tại văn phòng trụ sở chính của Công ty. Báo cáo về kết quả kiểm phiếu phải có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu. Các thành viên từ chối ký báo cáo này sẽ phải giải thích lý do từ chối và lý do này sẽ được đưa vào phụ lục của báo cáo.

- Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ thẻ biểu quyết cho Ban thư ký.
- Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, ý kiến về kết quả biểu quyết (nếu có) và báo cáo để Đại hội quyết định.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội:

1. Đại hội tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 08/3/2019 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất (01). Đại hội triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Đại hội dự kiến diễn ra trong $\frac{1}{2}$ ngày theo lịch cụ thể do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn thông báo.

4. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

Điều 9: Chương trình và nội dung làm việc của Đại hội:

1. Chương trình và nội dung làm việc của Đại hội phải được Đại hội thông qua ngay trong phần khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình Đại hội đã được gửi kèm theo thông báo họp cho cổ đông thì phải được Đại hội thông qua.

Điều 10: Thảo luận và ý kiến tại Đại hội:

1. Nguyên tắc: Để đảm bảo Đại hội diễn ra có trật tự và tập trung giải quyết các vấn đề đã nêu trong chương trình Đại hội, cổ đông tham gia Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải ghi các nội dung phát biểu vào phiếu đăng ký thảo luận phát biểu ý kiến, báo cho Ban tổ chức (trước và trong thời điểm Đại hội tiến hành thảo luận) chuyển Ban thư ký tổng hợp và chỉ được phát biểu khi có sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

2. Cách thức phát biểu:

- Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã được thông qua; Cổ đông không phát biểu những nội dung:

- Ngoài các nội dung thông qua tại Đại hội;
- Nội dung vi phạm pháp luật;
- Nội dung liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc các vấn đề vượt quá quyền hạn của công ty cổ phần.

- Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp.

3. Phương thức điều hành thảo luận của Chủ tọa Đại hội:

- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp theo tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến trùng lặp với nhau thì Đoàn Chủ tịch sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các cổ đông. Sau khi không còn ý kiến phát biểu của các cổ đông, Chủ tọa Đại hội sẽ lần lượt trả lời ý kiến của từng cổ đông hoặc chỉ định người có trách nhiệm trả lời các ý kiến này.

- Chủ tọa Đại hội có quyền yêu cầu cổ đông phát biểu đúng nội dung đã đăng ký hoặc yêu cầu cổ đông không tiếp tục phát biểu trong trường hợp cổ đông vi phạm những nội dung được quy định tại khoản 2 điều này.

Điều 11: Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng một trong các hình thức: **Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết** theo số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền.

2. Số quyền biểu quyết của cổ đông đối với mỗi vấn đề cần biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và/hoặc số cổ phần được ủy quyền (nếu có).

3. Thẻ biểu quyết phải được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký và ghi rõ họ tên.

4. Cách thức biểu quyết tại Đại hội:

4.1. Từng nội dung (thuộc thẩm quyền của Đại hội) được đưa ra trước Đại hội đều xin ý kiến theo trình tự:

- + Tán thành (Đồng ý) với nội dung vừa được trình.
- + Không tán thành (Không đồng ý) với nội dung vừa được trình.
- + Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

4.2. Tất cả các nội dung tại Đại hội sẽ được biểu quyết thông qua bằng phương thức sau:

(i) **Phương thức giơ “Phiếu biểu quyết”:** cổ đông sẽ biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa Đại hội hỏi Đồng ý/Không đồng ý/Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ phiếu biểu quyết một (01) lần đối với từng nội dung.

(ii) **Phương thức biểu quyết bằng “Thẻ biểu quyết”**: cổ đông được phát một (01) thẻ biểu quyết đã được in sẵn nội dung các vấn đề biểu quyết và có ba (03) ý kiến: Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến cho từng vấn đề biểu quyết. Cổ đông sẽ đánh dấu “X” hoặc dấu “✓” vào ô ý kiến mình chọn.

5. Nội dung biểu quyết cụ thể

5.1. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:

- Nhân sự Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa Đại hội, Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu;
- Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội;
- Chương trình Đại hội;
- Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.

5.2. Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:

Đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên) bằng cách đánh dấu “X” hoặc dấu “✓” vào ô **Đồng ý** hoặc **Không đồng ý** hoặc **Không có ý kiến** của từng vấn đề được nêu trong **Thẻ biểu quyết**.

a) Tính hợp lệ của Thẻ biểu quyết:

- **Thẻ biểu quyết không hợp lệ là:**

+ Thẻ biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác ... khi không được Chủ tọa Đại hội yêu cầu;

+ Thẻ biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn;

+ Thẻ biểu quyết không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

+ Thẻ biểu quyết không có chữ ký và ghi rõ đầy đủ họ tên của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

- Trong một (01) Thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết của nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

- Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc Thẻ biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Thẻ biểu quyết mới và phải nộp lại Thẻ biểu quyết cũ.

b) Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu.

c) Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu **Đồng ý** hoặc **Không đồng ý** hoặc **Không có ý kiến** hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội ngay sau khi tiến hành biểu quyết các vấn đề đó và thể hiện tại Biên bản kiểm phiếu.

Kết quả biểu quyết sẽ được xác định theo từng nội dung biểu quyết và được tính theo phần trăm (%) làm tròn đến hai (02) số thập phân.

5.3. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại **Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết** đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức/Ban kiểm phiếu trước khi ra về và phiếu đó vẫn được tính vào kết quả biểu quyết.

Nếu cổ đông nào không gửi lại **Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết** cho Ban tổ chức/Ban kiểm phiếu thì kết quả biểu quyết được tính trên tổng số phiếu thu vào và được hiểu rằng tại thời điểm bỏ phiếu không có sự hiện diện của cổ đông đã ra về trước thời điểm biểu quyết.

Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số phiếu thu vào.

Điều 12: Thông qua Nghị quyết của Đại hội:

Nghị quyết của Đại hội phải được thông qua bởi đa số cổ đông đại diện ít nhất **51%** tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (**65%**) trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đối với các vấn đề sau đây:

- a. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ đã được thông qua;
- b. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty;
- d. Sáp nhập, tổ chức lại và giải thể Công ty;
- e. Giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua;
- f. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh.

Điều 13: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Biên bản họp Đại hội cổ đông phải thực hiện theo quy định tại Điều 146 Luật doanh nghiệp. Biên bản Đại hội phải lập xong và thông qua Đại hội trước khi bế mạc cuộc họp. Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu, Ban thư ký sẽ tổng hợp số liệu đưa vào Dự thảo Nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản họp Đại hội, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo họp phải được lưu giữ tại Công ty cổ phần Xe khách Sài Gòn.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này gồm 4 chương, 14 điều, được đọc trước Đại hội, lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông dự họp trước khi tiến hành.

2. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Chủ tịch HĐQT ký ban hành và được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tổ chức vào ngày 08/4/2019.

3. Chủ tọa Đại hội chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

4. Các cổ đông, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Anh